



NHỮNG VẤN ĐỀ CƠ BẢN VỀ NHÀ NƯỚC

BÀI 1

NHỮNG VẤN ĐỀ CƠ BẢN VỀ NHÀ NƯỚC

1. Nguồn gốc nhà nước
2. Khái niệm nhà nước
3. Bản chất, đặc trưng
4. Chức năng nhà nước
5. Kiểu nhà nước
6. Hình thức nhà nước
7. Bộ máy nhà nước

1.1 NGUỒN GỐC NHÀ NƯỚC

1. Các quan điểm phi Macxit về nguồn gốc Nhà nước

- Thuyết thần học
- Thuyết gia trưởng
- Thuyết Khế ước Xã hội
- Thuyết bạo lực

2. Quan điểm Macxit về nhà nước

THUYẾT THẦN HỌC

(THỜI KỲ CỔ, TRUNG ĐẠI)

Thượng đế



Nhà nước là do thượng đế
sáng tạo
ra để bảo vệ trật tự chung.

- NHÀ NƯỚC LÀ LỰC LƯỢNG SIÊU NHIÊN
- NHÀ NƯỚC TỒN TẠI TRONG MỌI XÃ HỘI;
- QUYỀN LỰC NHÀ NƯỚC LÀ VĨNH CỬU

THUYẾT GIA TRƯỞNG

(THỜI KỲ CỔ, TRUNG ĐẠI)

ARISTOTE



Nhà nước là kết quả
phát triển của gia đình,
là hình thức tổ chức
tự nhiên của cuộc sống
con người

THUYẾT KHẾ ƯỚC XÃ HỘI (THẾ KỶ 16,17,18)



Nhà nước là sản phẩm của
một khế ước (hợp đồng)
giữa những con người sống
trong trạng thái tự nhiên
không có nhà nước



Jean Jacques Rousseau (1712 - 1778)

John Locke (1632 - 1704)

THUYẾT BẠO LỰC



Nhà nước xuất hiện trực tiếp từ sự sử dụng bạo lực của thị tộc này với thị tộc khác mà kết quả là thị tộc chiến thắng nghĩ ra một hệ thống cơ quan đặc biệt (nhà nước) để nô dịch kẻ thất bại....

HỌC THUYẾT MÁC – LÊNIN VỀ NGUỒN GỐC NHÀ NƯỚC (1920S)

- ❖ Nhà nước không phải là một hiện tượng vĩnh cửu và bất biến → *Nhà nước là một phạm trù lịch sử có quá trình phát sinh, phát triển và tiêu vong*
- ❖ Nhà nước chỉ ra đời khi xã hội phát triển đến một giai đoạn nhất định và tiêu vong khi những điều kiện khách quan cho sự tồn tại của nó không còn.

(trong tác phẩm “*nguồn gốc của gia đình, của chế độ tư hữu và của nhà nước*” của F.Ăngghen và tác phẩm “*nhà nước và cách mạng*” của Lenin)

5 HÌNH THÁI KINH TẾ-XÃ HỘI TRONG LỊCH SỬ XÃ HỘI LOÀI NGƯỜI

1. xã hội cộng sản nguyên thủy (công xã nguyên thủy)
2. xã hội chiếm hữu nô lệ
3. xã hội phong kiến
4. xã hội tư bản
5. xã hội xã hội chủ nghĩa

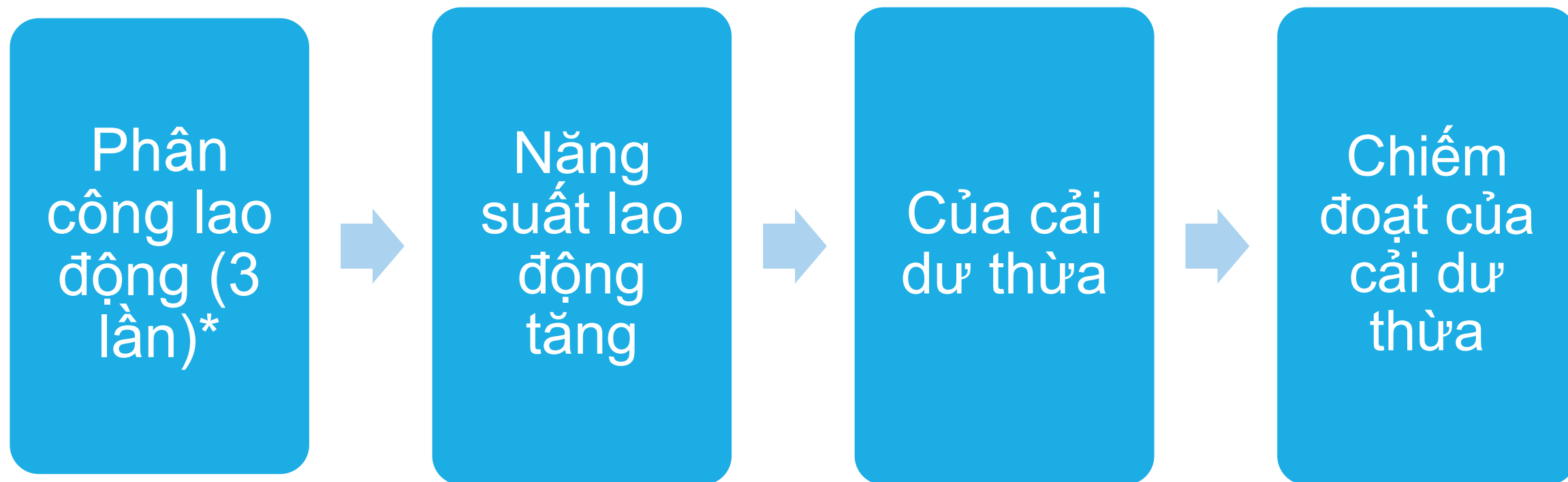
XÃ HỘI CỘNG SẢN NGUYÊN THỦY:

- **Cơ sở kinh tế** : Chế độ sở hữu chung về tư liệu sản xuất và sản phẩm lao động
- **Cơ sở xã hội**: Xã hội được tổ chức theo huyết thống dưới hình thức Thị tộc. Xã hội chưa phân chia giai cấp và không có đấu tranh giai cấp.
- **Quyền lực xã hội**: do toàn xã hội tổ chức ra và phục vụ lợi ích của cả cộng đồng.

NGUYÊN NHÂN KINH TẾ

- Thời điểm: Ở thời kỳ cuối của chế độ công xã nguyên thủy
- Diễn biến: Xuất hiện sự tích tụ tài sản → **xuất hiện tư hữu về tài sản (TLSX và sản phẩm lao động)**

NGUYÊN NHÂN KINH TẾ



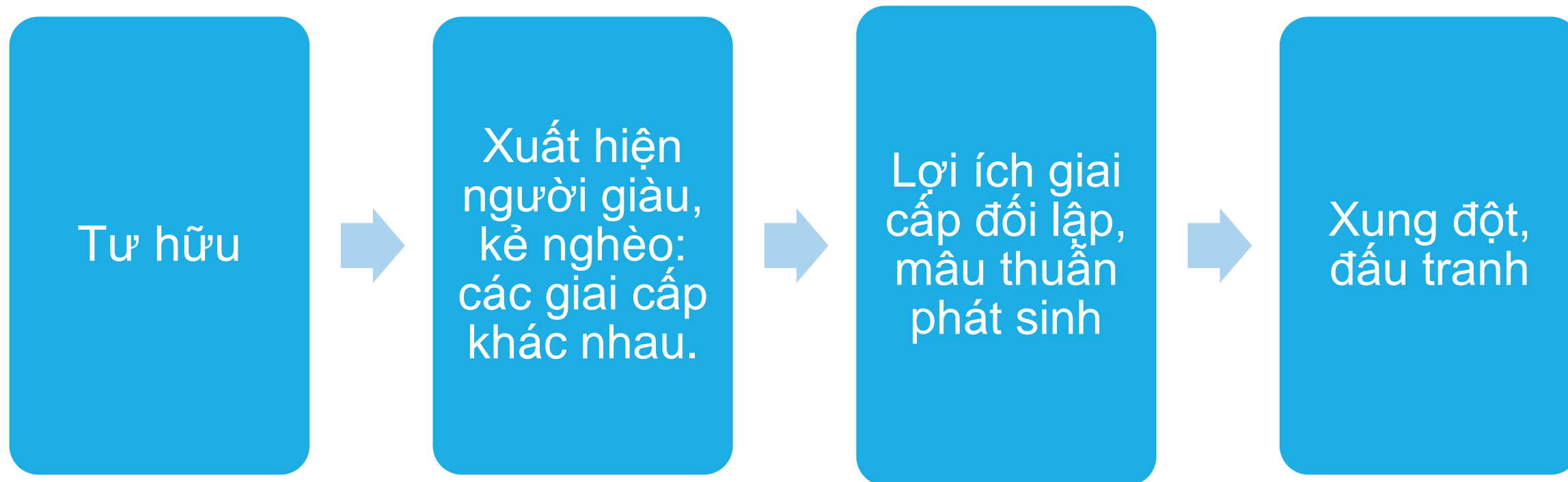
NGUYÊN NHÂN XÃ HỘI

**Xã hội phân hóa thành
các giai cấp đối kháng
và có đấu tranh giai cấp**

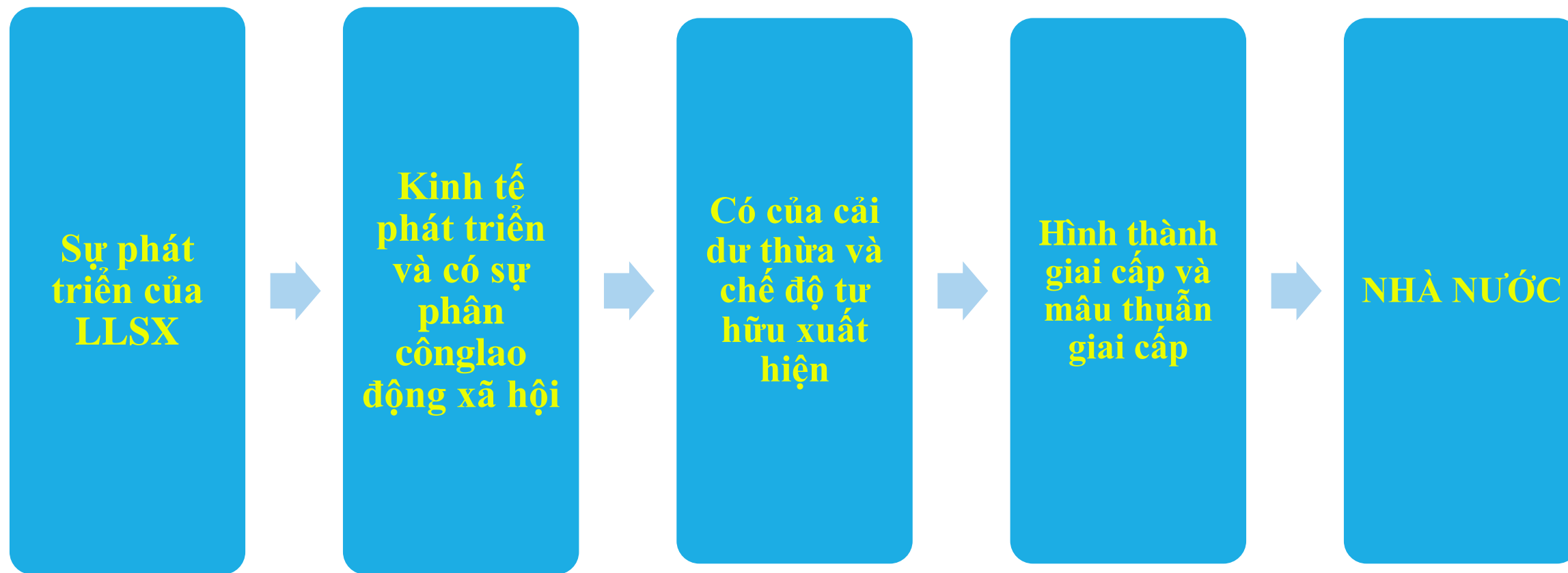


Members Only
Animation Factory.com

NGUYÊN NHÂN XÃ HỘI



NGUỒN GỐC NHÀ NƯỚC



NGUỒN GỐC NHÀ NƯỚC

Xung đột đấu tranh tới mức XH không tự điều hòa được → Nhu cầu tất yếu của XH cần một lực lượng đủ mạnh để dập tắt các cuộc đấu tranh, xung đột công khai.

Bên thắng thế sẽ thiết lập lên một bộ máy quyền lực để trấn áp xã hội, duy trì trật tự.

➤ **NHÀ NƯỚC XUẤT HIỆN ĐỂ DUY TRÌ TRẬT TỰ XÃ HỘI**




HỌC THUYẾT MÁC – LÊNIN VỀ NGUỒN GỐC NHÀ NƯỚC

Nhà nước ra đời bởi 2 nguyên nhân:

- **Kinh tế:** do sự xuất hiện của chế độ tư hữu về tài sản
- **Xã hội:** do có sự phân hóa xã hội thành các giai cấp đối kháng, và có đấu tranh giai cấp (→ nguyên nhân chủ yếu)

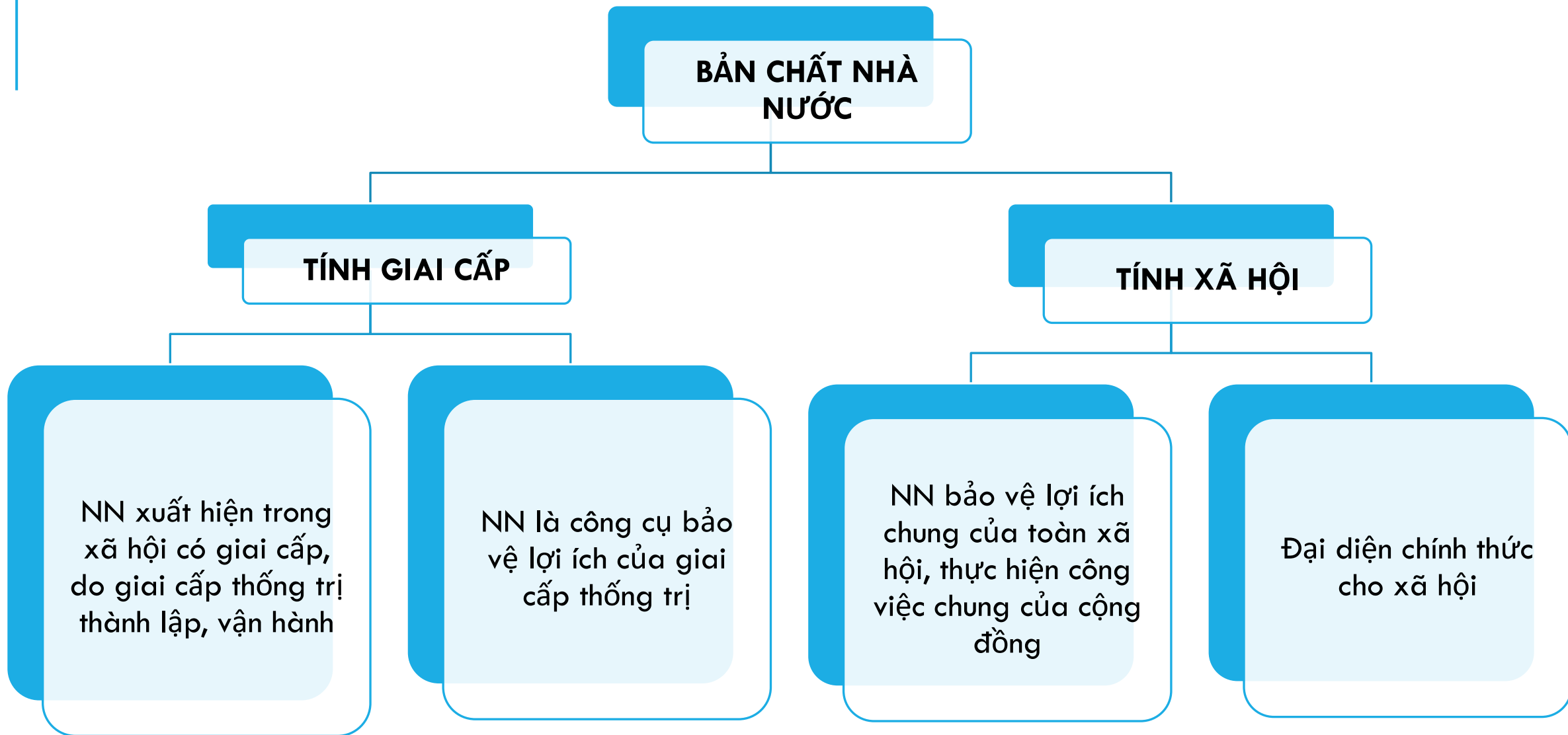
1.2. KHÁI NIỆM NHÀ NƯỚC

Nhà nước là một tổ chức đặc biệt của quyền lực chính trị, một bộ máy chuyên làm nhiệm vụ cưỡng chế và thực hiện các chức năng quản lý đặc biệt nhằm duy trì trật tự xã hội, bảo vệ địa vị của giai cấp thống trị



Nhà nước
là gì ???

1.3. BẢN CHẤT CỦA NHÀ NƯỚC



ĐẶC TRƯNG CƠ BẢN CỦA NHÀ NƯỚC

Các đặc trưng cơ bản

*Đây là những
dấu hiệu để
phân biệt Nhà
nước với các
thiết chế khác
trong xã hội*

Nhà nước là tổ chức quyền lực chính trị công cộng đặc biệt có bộ máy quản lý xã hội và bộ máy cưỡng chế

Nhà nước có lãnh thổ, phân chia và quản lý dân cư theo các đơn vị hành chính lãnh thổ

Nhà nước có chủ quyền Quốc gia

Nhà nước ban hành Pháp luật và quản lý xã hội bằng pháp luật

Nhà nước ban hành các loại thuế và thực hiện việc thu thuế Dưới hình thức bắt buộc

1.3.1. NHÀ NƯỚC LÀ TỔ CHỨC QUYỀN LỰC CHÍNH TRỊ CÔNG CỘNG ĐẶC BIỆT VỚI BỘ MÁY THỰC HIỆN CƯỠNG CHẾ VÀ QUẢN LÝ XÃ HỘI

- ❖ Quyền lực nhà nước bao trùm toàn xã hội
- ❖ Nhà nước có bộ máy hành chính làm nhiệm vụ quản lý xã hội
- ❖ Nhà nước có bộ máy cưỡng chế (công an, nhà tù, quân đội)

1.3.2. NHÀ NƯỚC CÓ LÃNH THỔ, PHÂN CHIA VÀ QUẢN LÝ DÂN CƯ THEO CÁC ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH LÃNH THỔ

- ❖ Nhà nước phân chia lãnh thổ và quản lý dân cư không phụ thuộc vào chính kiến, nghề nghiệp, dân tộc.
- ❖ Thiết lập trên mỗi vùng lãnh thổ các cơ quan quản lý hành chính, được gọi là các đơn vị hành chính lãnh thổ: Thành phố, tỉnh – Quận, huyện – Xã, phường

1.3.3. NHÀ NƯỚC CÓ CHỦ QUYỀN QUỐC GIA

- ❖ Chủ quyền Là quyền tối cao của nhà nước về đối nội trong phạm vi lãnh thổ QG và các quan hệ đối ngoại
- ❖ Chỉ có nhà nước mới có quyền nhân danh quốc gia, dân tộc trong quan hệ đối ngoại



1.3.4. NHÀ NƯỚC BAN HÀNH PHÁP LUẬT VÀ QUẢN LÝ XÃ HỘI BẰNG PHÁP LUẬT

- ❖ Chỉ có nhà nước mới có thẩm quyền ban hành Pháp luật
- ❖ Nhà nước ban hành pháp luật để quản lý xã hội
- ❖ Nhà nước có hệ thống các cơ quan để tổ chức thực hiện pháp luật và bảo đảm cho pháp luật được thực hiện

1.3.5. NHÀ NƯỚC BAN HÀNH CÁC LOẠI THUẾ VÀ THỰC HIỆN VIỆC THU THUẾ DƯỚI HÌNH THỨC BẮT BUỘC

- ❖ Thuế là nguồn thu chủ yếu của ngân sách nhà nước
- ❖ Nhà nước sử dụng ngân sách để duy trì sự hoạt động của các cơ quan trong bộ máy nhà nước và đầu tư vào cơ sở hạ tầng, các công trình phúc lợi....
- ❖ Nhà nước quy định các loại thuế và thu thuế bắt buộc đối với các công dân

1.4. CHỨC NĂNG CỦA NHÀ NƯỚC

Khái niệm:

Chức năng của nhà nước là những phương diện hoạt động chủ yếu của nhà nước nhằm thực hiện những nhiệm vụ đặt trước nhà nước.

1.4. CHỨC NĂNG CỦA NHÀ NƯỚC

Chức năng nhà nước bao gồm:

- **Chức năng đối nội:** *là những mặt hoạt động cơ bản của nhà nước trong nội bộ đất nước để quản lý các lĩnh vực của đời sống xã hội*
- **Chức năng đối ngoại:** *là những mặt hoạt động của nhà nước trong mối quan hệ với các quốc gia, các dân tộc trên thế giới về các mặt khác nhau của đời sống xã hội*

CHỨC NĂNG ĐỐI NỘI

- ❖ Tổ chức và quản lý kinh tế
- ❖ Tổ chức và quản lý Văn hóa – Xã hội
- ❖ Bảo đảm ổn định chính trị, an ninh quốc gia, trật tự an toàn xã hội



CHỨC NĂNG ĐỐI NGOẠI

- Bảo vệ tổ quốc
- Hợp tác quốc tế
 - Hợp tác về kinh tế - thương mại
 - Hợp tác về văn hóa – giáo dục
 - Hợp tác Chính trị - quân sự

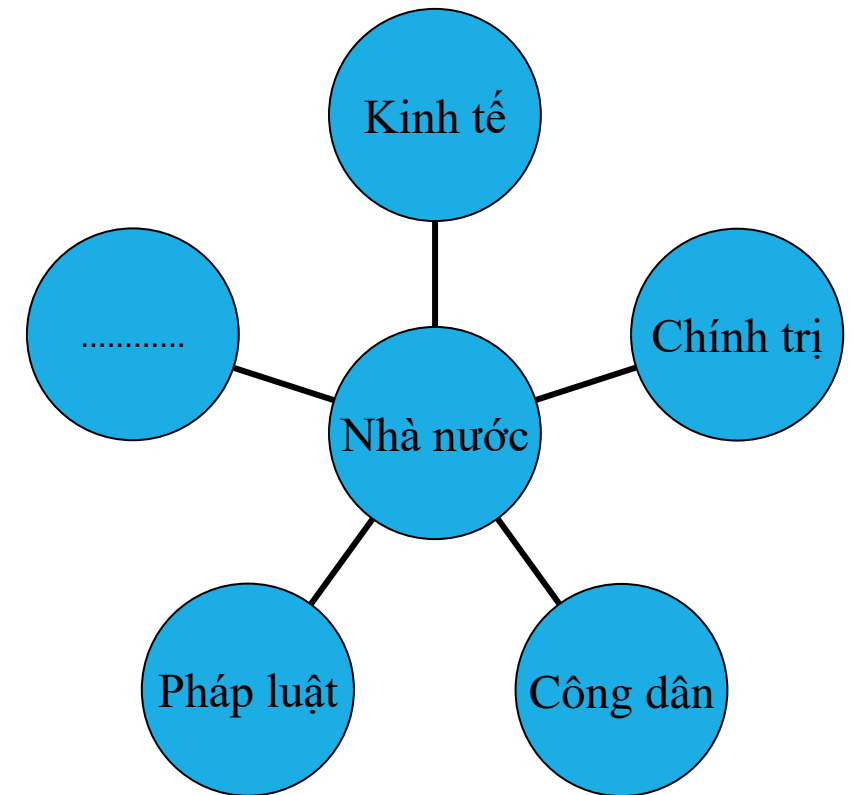


MỐI QUAN HỆ GIỮA CÁC CHỨC NĂNG CỦA NHÀ NƯỚC

- ❖ Chức năng đối nội và chức năng đối ngoại có quan hệ chặt chẽ, hỗ trợ, tác động lẫn nhau, trong đó chức năng đối nội giữ vai trò chủ đạo, quyết định đối với chức năng đối ngoại.
- ❖ Việc thực hiện chức năng đối ngoại xuất phát từ nhu cầu, mục đích của chức năng đối nội và nhằm phục vụ chức năng đối nội.

VỊ TRÍ, VAI TRÒ CỦA NHÀ NƯỚC

- ❖ **Vị trí:** trung tâm trong xã hội và hệ thống chính trị
- ❖ **Vai trò:** chủ đạo, tập trung quyền lực nhà nước, quyết định với các hiện tượng khác thuộc KTTT



1.5. HÌNH THỨC NHÀ NƯỚC

Khái niệm: Là cách thức tổ chức quyền lực nhà nước và các phương thức thực hiện quyền lực Nhà nước

Hình thức Nhà nước thể hiện 3 mặt:

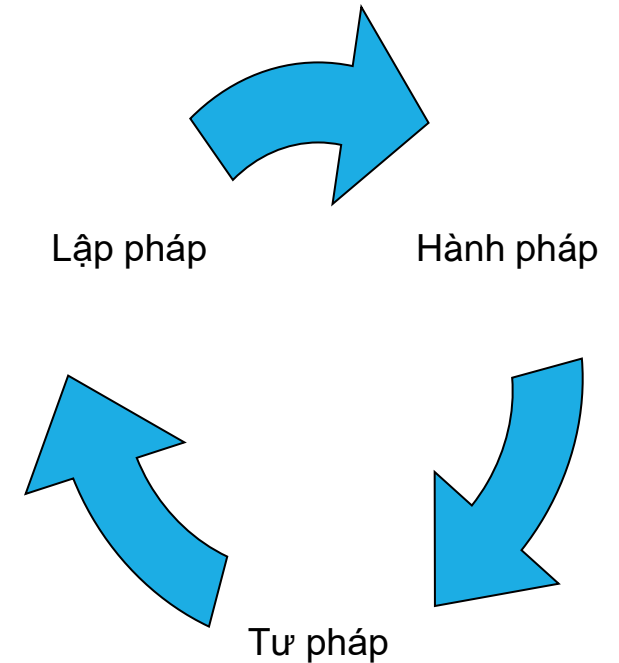
- Hình thức Chính thể
- Hình thức cấu trúc Nhà nước
- Chế độ chính trị

1.5.1 HÌNH THỨC CHÍNH THỂ

Là cách thức tổ chức các cơ quan quyền lực tối cao, cơ cấu, trình tự thành lập, mối quan hệ giữa chúng với nhau và mức độ tham gia của nhân dân vào việc thành lập các cơ quan nhà nước đó

Có hai dạng chính thể:

- Chính thể quân chủ
- Chính thể cộng hòa



1.5.1.1. CHÍNH THỂ QUÂN CHỦ

Quyền lực tối cao của nhà nước tập trung toàn bộ hay một phần trong tay người đứng đầu nhà nước và được chuyển giao theo nguyên tắc cha truyền con nối

CÁC DẠNG CƠ BẢN CỦA CHÍNH THỂ QUÂN CHỦ



Quân chủ chuyên chế (tuyệt đối):
Người đứng đầu nhà nước có quyền lực vô hạn



Quân chủ hạn chế: Người đứng đầu Nhà nước chỉ nắm một phần quyền lực tối cao và bên cạnh đó còn có một cơ quan quyền lực khác nữa. Hiện nay, các nhà nước hiện đại chỉ còn hình thức chính thể quân chủ hạn chế (hay còn gọi là quân chủ lập hiến)

QUÂN CHỦ NHỊ NGUYÊN

- Cuộc cách mạng tư sản không lật đổ được giai cấp phong kiến.
- Vua không nắm quyền lập pháp và tư pháp nhưng Vua vẫn nắm quyền hành pháp.



QUÂN CHỦ ĐẠI NGHỊ

- C/m tư sản không triệt để nên vua vẫn trị vì nhưng không cai trị.
- Vua không còn các quyền lập pháp, hành pháp và tư pháp



1.5.1.2. CHÍNH THỂ CỘNG HÒA

Quyền lực tối cao của nhà nước thuộc về một cơ quan được bầu ra trong một thời gian xác định

Chính thể cộng hòa gồm hai loại:

- **Cộng hòa dân chủ**: Quyền tham gia bầu cử để thành lập ra cơ quan đại diện (quyền lực) nhà nước được quy định về mặt hình thức pháp lý, mọi tầng lớp nhân dân lao động đều được tham gia.
- **Cộng hòa quý tộc**: Quyền bầu cử chỉ dành cho tầng lớp quý tộc



CÁC HÌNH THỨC CỦA CHÍNH THỂ CỘNG HÒA DÂN CHỦ

- Cộng hòa Tổng thống
- Cộng hòa đại nghị
- Cộng hòa hỗn hợp
- Cộng hòa XHCN



1.5.2. HÌNH THỨC CẤU TRÚC NHÀ NƯỚC

Hình thức cấu trúc nhà nước là **sự tổ chức nhà nước thành các đơn vị hành chính - lãnh thổ và tính chất quan hệ giữa các bộ phận cấu thành nhà nước** với nhau, giữa các cơ quan nhà nước ở trung ương với các cơ quan nhà nước ở địa phương

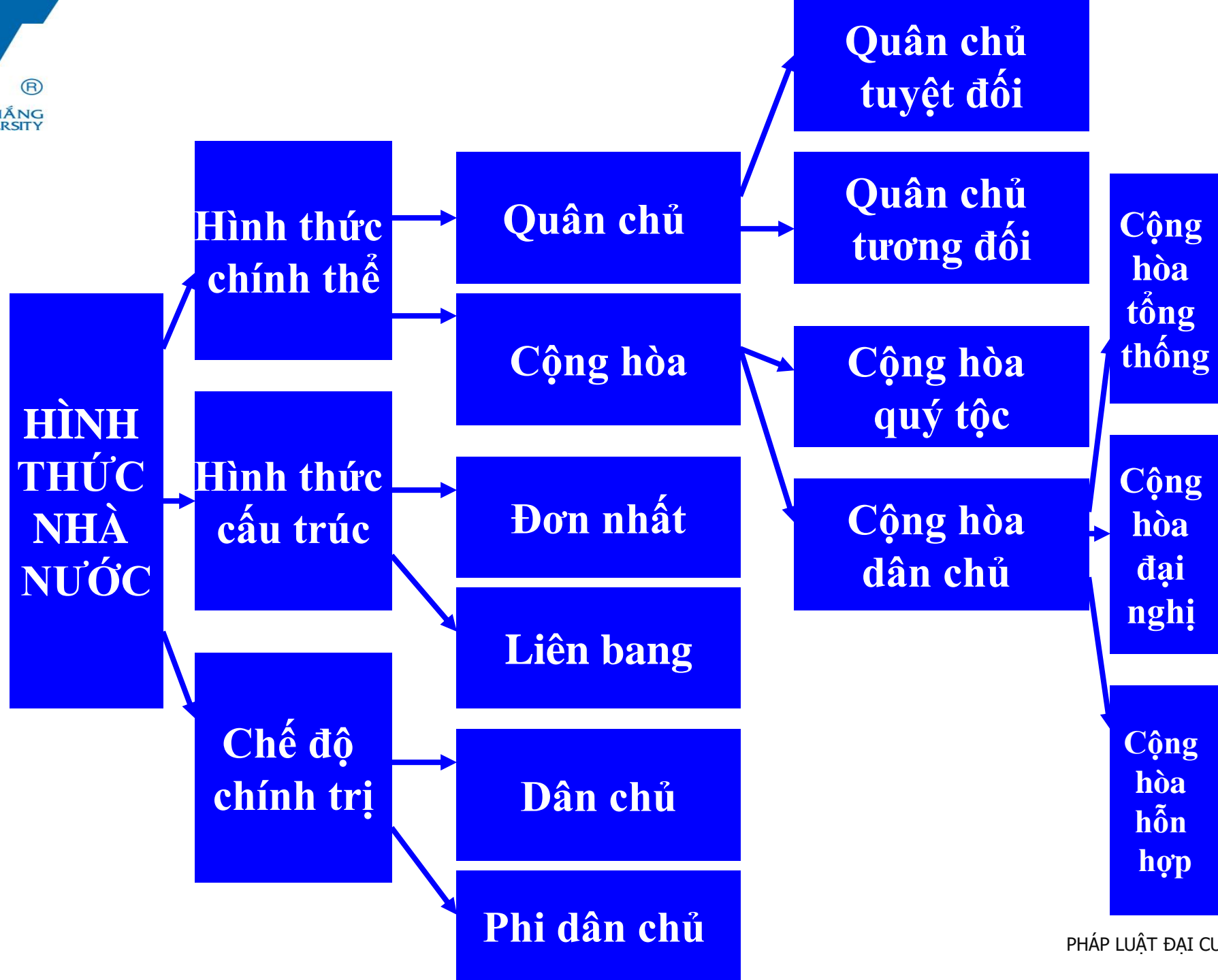
Hình thức cấu trúc bao gồm: **nhà nước đơn nhất và nhà nước liên bang.**

PHÂN LOẠI HÌNH THỨC CẤU TRÚC NHÀ NƯỚC

Nhà nước đơn nhất	Nhà nước liên bang
<ul style="list-style-type: none">✓ Có chủ quyền duy nhất✓ Công dân có một quốc tịch duy nhất✓ Có một hệ thống cơ quan nhà nước thống nhất, đồng bộ✓ Có một hệ thống pháp luật thống nhất	<ul style="list-style-type: none">✓ Vừa có chủ quyền nhà nước liên bang, vừa có chủ quyền mỗi bang thành viên✓ Công dân có hai quốc tịch✓ Có hai hệ thống cơ quan quyền lực, cơ quan nhà nước liên bang, và cơ quan quyền lực bang✓ Có hai hệ thống pháp luật

1.5.3 CHẾ ĐỘ CHÍNH TRỊ

- * ***Chế độ chính trị:*** là tổng thể các phương pháp, thủ đoạn mà các cơ quan quyền lực nhà nước sử dụng để thực hiện quyền lực nhà nước.
- * Hai phương pháp thực hiện QLNN chủ yếu:
 - **Phương pháp dân chủ và**
 - **Phương pháp phản dân chủ**



Kiểu nhà nước

Kiểu nhà nước là tổng thể những đặc điểm cơ bản của nhà nước thể hiện bản chất giai cấp, vai trò xã hội, những điều kiện phát sinh, tồn tại và phát triển của nhà nước trong một hình thái kinh tế-xã hội có giai cấp nhất định

KIỂU NHÀ NƯỚC

1. Nhà nước chủ nô
2. Nhà nước phong kiến
3. Nhà nước tư sản
4. Nhà nước xã hội chủ nghĩa

1.6 BỘ MÁY NHÀ NƯỚC

Khái niệm:

Bộ máy nhà nước là hệ thống các cơ quan nhà nước từ trung ương đến địa phương được tổ chức và hoạt động theo những nguyên tắc chung thống nhất nhằm thực hiện những nhiệm vụ và chức năng của nhà nước, vì lợi ích của giai cấp thống trị

1.6 BỘ MÁY NHÀ NƯỚC

Bộ máy nhà nước thường có ba bộ phận lớn hợp thành để tổ chức và thực thi quyền lực nhà nước dưới dạng quyền lập pháp, hành pháp và tư pháp.

Thường nhà nước có các cơ quan sau:

- *Nguyên thủ quốc gia*: Vua, Tổng thống, Chủ tịch nước.
- *Nghị viện*: Quốc hội, thượng nghị viện, hạ nghị viện...
- *Chính phủ*,
- *Các cơ quan tư pháp*: hệ thống tòa án (tư pháp, hành chính, tòa án hiến pháp...)